

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ: THỂ GIỚI THỰC VẬT
QUANH BÉ - TẾT VÀ MÙA XUÂN
(Số tuần: 4 từ ngày 12 tháng 01 năm 2026 đến ngày 06 tháng 02 năm 2026)

Mục tiêu giáo dục		Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục	Điều chỉnh bổ sung
TT	Mục tiêu			
1. Lĩnh vực phát triển thể chất				
a) Phát triển vận động				
1	- Trẻ có thể thực hiện đúng, đủ, thuần thục các động tác của bài tập thể dục theo hiệu lệnh hoặc theo nhịp bản nhạc, bài hát. Bắt đầu và kết thúc động tác đúng nhịp.	- Hô hấp: Ngủi hoa - Tay: Đưa hai tay ra phía trước, sang ngang (kết hợp quay cổ tay). - Lưng, bụng: Quay sang trái, sang phải kết hợp tay chống hông. - Chân: + Nhảy lên, đưa 2 chân sang ngang. + Đưa ra trước, đưa sang ngang, đưa về sau.	* HD học: - Hô hấp: Ngủi hoa - Tay: Đưa hai tay ra phía trước, sang ngang (kết hợp quay cổ tay). - Lưng, bụng: Quay sang trái, sang phải kết hợp tay chống hông. - Chân: + Nhảy lên, đưa 2 chân sang ngang. + Đưa ra trước, đưa sang ngang, đưa về sau. * HD chơi: + Trò chơi VĐ: Trồng nụ trồng hoa, bỏ lá.	
3	- Trẻ biết kiểm soát được vận động: Đi thay đổi hướng (dịch dắc) theo hiệu lệnh. Đi khuyu gối	- Đi thay đổi hướng (dịch dắc) theo hiệu lệnh. Đi khuyu gối	- HD học: + Đi thay đổi hướng (dịch dắc) theo hiệu lệnh. + Đi khuyu gối - HD chơi: +Trò chơi VĐ: Bỏ lá.	
4	- Trẻ biết phối hợp tay – mắt trong vận động: Ném trúng đích đứng bằng 1 tay, 2 tay.	- Ném trúng đích đứng bằng 1 tay, 2 tay.	- HD học: + Ném trúng đích đứng bằng 1 tay, 2 tay.	
5	- Trẻ biết thể hiện nhanh, mạnh, khéo	- Trèo lên xuống 7 gióng thang	- HD học: + Trèo lên xuống 7 gióng thang	

	trong thực hiện bài tập: Trèo lên xuống 7 gióng thang; Bật tách chân, khép chân qua 7 ô.	- Bật tách chân, khép chân qua 7 ô.	+ <i>Bật tách chân, khép chân qua 7 ô.</i> - HD chơi: + <i>Trò chơi mới: Trò chơi VĐ: Cánh cửa kỳ diệu; Thi nói nhanh</i>	
7	- Trẻ biết phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay, phối hợp tay - mắt trong hoạt động: Cắt được theo đường viền của hình vẽ; Xếp chồng 12-15 khối theo mẫu; vẽ hình và sao chép các chữ cái, chữ số.	- Lắp ráp - Xé, cắt đường vòng cung. - Tô, đồ theo nét	- HD chơi: + Góc xây dựng: Công viên cây xanh, vườn hoa ngày tết, chợ xuân, vườn cây ăn quả... + Xé dán cây xanh + Xé dán hoa mùa xuân. + Cắt, dán các loại cây xanh, hoa, quả, bánh có trong ngày tết. + Tập tô, đồ theo nét chữ cái: b,d,d; m,n	
b) Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe				
9	- Trẻ nói được tên một số món ăn hàng ngày và dạng chế biến đơn giản: Rau có thể luộc, nấu canh, thịt có thể luộc, rán, kho, gạo nấu cơm, nấu cháo.	- Làm quen với một số thao tác đơn giản trong chế biến một số món ăn, thức uống: Thái, cắt, tía, băm, trộn...	- HD chơi: + Xem Video và trò chuyện với trẻ về các món ăn hàng ngày và dạng chế biến. + Trải nghiệm: Thái rau, trộn làm salad; cắt tía cà chua, cà rốt làm thành bông hoa (ST). + Xem video và quan sát hình ảnh, đàm thoại về đồ ăn, nước uống có hại cho sức khỏe.	
10	- Trẻ biết: Uống nhiều nước ngọt, nước có ga, ăn nhiều đồ ngọt dễ béo phì không có lợi cho sức khỏe.	- Nhận biết sự liên quan giữa ăn uống với bệnh tật (ỉa chảy, sâu răng, suy dinh dưỡng, béo phì...).	+ Quan sát hình ảnh và đàm thoại về một số bệnh liên quan đến việc ăn uống. + Quan sát hình ảnh và trò chuyện về ích lợi, tác hại của việc giữ gìn vệ sinh môi	

14	- Trẻ có một số hành vi và thói quen tốt trong vệ sinh, phòng bệnh: Bỏ rác đúng nơi quy định, không nhổ bậy ra lớp.	- Lợi ích của việc giữ gìn vệ sinh môi trường đối với sức khỏe con người.	trường đối với sức khỏe con người. + Cho trẻ xem video và trò chuyện về những nơi mất vệ sinh, ảnh hưởng tới sức khỏe con người trong ngày tết.	
17	- Trẻ có thể nhận biết được nguy cơ không an toàn khi ăn uống và phòng tránh: Ăn các loại quả có hạt dễ bị hóc, sặc; ăn thức ăn có mùi hôi, ăn lá, quả lạ dễ bị ngộ độc, uống rượu, bia, cà phê, hút thuốc lá không tốt cho sức khỏe	- Nhận biết và phòng tránh những hành động nguy hiểm đến tính mạng: Ăn các loại quả có hạt dễ bị hóc, sặc; ăn thức ăn có mùi hôi, ăn lá, quả lạ dễ bị ngộ độc, uống rượu, bia, cà phê, hút thuốc lá không tốt cho sức khỏe.	+ Trò chơi: Bé chọn đúng, sai. - HD ăn: + Giới thiệu các món ăn và trò chuyện về cách chế biến các món ăn hàng ngày + Trò chuyện về cách ăn các loại quả có hạt. - HD lao động: + Thực hành nhặt rác xung quanh trường, lớp bỏ vào nơi quy định.	
18	- Trẻ có thể nhận biết được một số trường hợp không an toàn và gọi người giúp đỡ: Khi người lạ bế ẵm, cho kẹo, bánh, uống nước ngọt, rủ đi chơi.	- Nhận biết một số trường hợp khẩn cấp và gọi người giúp đỡ: Khi người lạ bế ẵm, cho kẹo, bánh, uống nước ngọt, rủ đi chơi.		
19	- Trẻ biết thực hiện đúng một số quy định ở nơi công cộng về an toàn: Không leo trèo cây.	- Một số quy định ở nơi công cộng về an toàn (Không leo trèo cây).		

2. Lĩnh vực phát triển nhận thức				
a) Khám phá khoa học				
20	- Trẻ tò mò, tìm tòi, khám phá về các loại cây, hoa, rau, quả xung quanh trẻ.	- Đặc điểm, ích lợi và tác hại của cây, hoa, rau, quả - Quá trình phát triển của cây, điều kiện sống của một số loại cây.	- HĐ học: + <i>Quá trình phát triển của cây từ hạt (ST).</i> + <i>Tìm hiểu về hoa ban (ST).</i> - HĐ chơi: + Cho trẻ xem video về thế giới thực vật quanh bé và trò chuyện về những cây xanh, lá, hoa, rau, quả gần gũi. + Quan sát hình ảnh và trò chuyện về sự thay đổi trong sinh hoạt của cây theo mùa; ích lợi của nước, không khí, nguồn ánh sáng đối với cây xanh. + Thực hành: Chăm sóc cây, hoa, rau. + Làm thí nghiệm về sự nảy mầm của hạt, sự cần thiết của nước, ánh sáng đối với cây xanh (ST).	
21	- Trẻ biết phối hợp các giác quan khác nhau để quan sát, xem xét lá, hoa, rau, quả và thảo luận về đặc điểm của chúng.	- So sánh sự khác và giống nhau của một số cây, hoa, rau, quả. - Cách chăm sóc và bảo vệ cây - Sự thay đổi trong sinh hoạt của cây theo mùa. - Ích lợi của nước đối với cây xanh.		
22	- Trẻ biết làm thử nghiệm và sử dụng công cụ đơn giản để quan sát, so sánh, dự đoán và theo dõi quá trình phát triển của của cây từ hạt, thử nghiệm cây được tưới nước và không tưới nước.	- Không khí, các nguồn ánh sáng và sự cần thiết của nó đối với cây xanh.		
23	- Trẻ biết thu thập thông tin về các loại cây, lá, hoa, rau, quả bằng nhiều cách khác nhau: Xem sách tranh ảnh, băng hình, trò chuyện và thảo luận.			
24	Trẻ biết giải quyết vấn đề đơn giản bằng các cách khác nhau			

26	- Trẻ biết phân loại các cây xanh, lá, hoa, rau, quả theo những dấu hiệu khác nhau.	- Phân loại cây, hoa, rau, quả theo 2-3 dấu hiệu.	+ Trò chơi mới: Trò chơi HT: Chọn rau; Hoa tìm lá, lá tìm hoa + Trò chơi: Tìm những cây xanh, lá, hoa, rau, quả cùng nhóm.	
27	- Trẻ biết nhận xét được mối quan hệ đơn giản của các cây xanh, lá, hoa, quả.	- Quan sát, phán đoán mối liên hệ đơn giản giữa cây xanh với môi trường sống.		
b) Làm quen với một số khái niệm sơ đẳng về toán				
34	- Trẻ biết sắp xếp các đối tượng theo trình tự nhất định theo yêu cầu.	- So sánh, phát hiện quy tắc sắp xếp và sắp xếp theo quy tắc. - Tạo ra quy tắc sắp xếp. Ghép thành cặp những đối tượng có mối liên quan.	- HD học: + <i>Phát hiện quy tắc sắp xếp và sắp xếp theo quy tắc, tạo ra quy tắc sắp xếp.</i> - HD chơi: + Thực hành sắp xếp: Cây xanh, hoa, quả, rau theo quy tắc... + Trò chơi HT: Bé nào sắp xếp giỏi nhất.	
35	Trẻ nhận ra quy tắc sắp xếp (mẫu) và sao chép lại.			
36	Trẻ biết sáng tạo ra mẫu sắp xếp và tiếp tục sắp xếp.			
37	Trẻ biết sử dụng được một số dụng cụ để đo và so sánh, nói kết quả.	- Đo độ dài một vật bằng các đơn vị đo khác nhau. Đo độ dài các vật, so sánh và diễn đạt kết quả đo.	- HD học: + <i>Đo độ dài một vật bằng các đơn vị đo khác nhau</i> + <i>Đo độ dài các vật, so sánh và diễn đạt kết quả đo.</i> - HD chơi: + Trò chơi: Bé nào đo giỏi nhất.	

c) Khám phá xã hội				
48	- Trẻ biết kể tên một số lễ hội và nói về hoạt động nổi bật của ngày lễ hội: Ngày tết quê em; lễ hội Hoa Ban, lễ hội hoa Anh Đào...	- Đặc điểm nổi bật của ngày lễ hội, sự kiện văn hóa của quê hương: Ngày tết quê em, lễ hội Hoa Ban, lễ hội hoa Anh Đào...	- HD học: + <i>Trò chuyện về ngày tết quê em</i> - HD chơi: + Xem video và trò chuyện về lễ hội Hoa Ban, lễ hội hoa Anh Đào...	
3. Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ				
50	- Trẻ thực hiện được các yêu cầu trong hoạt động tập thể: - Nghe và thực hiện được 2-3 yêu cầu liên tiếp đơn giản bằng tiếng Anh.	- Hiểu các từ khái quát, từ trái nghĩa về đặc điểm của một số cây xanh, hoa, rau, quả. - Nghe và nhắc lại số từ 1-8 bằng tiếng anh.	- HD chơi: + Trẻ nghe cách phát âm số từ 1-8 bằng tiếng anh qua video. + Thực hành so sánh: Sự khác và giống nhau của một số cây xanh, 1 số loại hoa, 1 số loại rau, quả + Cho trẻ nghe từ quen thuộc bằng tiếng anh: (Cây bưởi, cây mít, hoa hồng, hoa cúc, quả táo, quả chuối, rau bắp cải, củ cà rốt...) hành động đơn giản (Cuốc đất, gieo hạt, tưới nước, nhổ cỏ...) qua video. Trẻ nói theo bằng tiếng anh qua video. + Trò chơi: Hãy làm theo yêu cầu của tôi (bằng tiếng anh).	
51	- Trẻ có thể hiểu nghĩa từ khái quát chỉ đặc điểm của một số động vật. - Trẻ nghe và nhận diện, nhận biết được một số con vật và hành động đơn giản (Làm chuồng, cho con vật uống nước, cho con vật ăn...) bằng tiếng Anh.	- Nghe hiểu nội dung các câu mở rộng về thể giới thực vật quanh bé – tết và mùa xuân. - Trả lời và đặt các câu hỏi về so sánh: “tại sao?”; “có gì giống nhau?”; “có gì khác nhau?”; “do đâu mà có?”.		

52	- Trẻ biết lắng nghe và nhận xét ý kiến của người đối thoại về chủ đề thực vật – tết và mùa xuân - Nghe và thực hiện được theo hướng dẫn bằng cử chỉ, hành động hoặc lời nói (1-3 từ) khi tham gia các trò chơi đơn giản, phù hợp bằng tiếng Anh.	- Nghe từ chỉ tên một số cây xanh, hoa, quả, rau quen thuộc bằng tiếng anh (Cây bưởi, cây mít, hoa hồng, hoa cúc, quả táo, quả chuối, rau bắp cải, củ cà rốt...) - Nghe và làm theo một số yêu cầu đơn giản bằng tiếng anh.		
53	Trẻ biết kể rõ ràng, có trình tự về sự việc, hiện tượng nào đó để người nghe có thể hiểu được, nói rõ ràng.	- Phát âm các tiếng có phụ âm đầu, phụ âm cuối gần giống nhau và các thanh điệu về một số cây xanh, một số loại hoa, một số loại rau, quả, mùa xuân và ngày tết quê em.	- HD học: + <i>Thơ: hoa cúc vàng</i> + <i>Truyện: Quả bầu tiên</i> - HD chơi: + Thực hành gọi tên , đặc điểm của một số cây xanh, một số loại hoa, một số loại rau, quả, mùa xuân và ngày tết quê em.	
54	- Trẻ biết sử dụng được các từ chỉ về Tên gọi, đặc điểm, vận động của một số con vật phù hợp với ngữ cảnh - Sử dụng lời nói để bày tỏ cảm xúc, nhu cầu, ý nghĩ và kinh nghiệm của bản thân. - Trẻ có thể nhắc lại được, nói được từ chỉ tên gọi một số con vật và hoạt động trong phạm vi từ vựng tiếng Anh được làm quen.	- Nhắc lại được, nói được một số từ tiếng Anh thông dụng chỉ tên một số loại cây, hoa, quả, rau (Cây mít, cây bưởi, hoa hồng, hoa cúc, quả táo, quả chuối, rau bắp cải, củ cà rốt...) và hành động đơn giản, quen thuộc bằng tiếng Anh (Cuộc đất, gieo hạt, tưới nước, nhổ cỏ...).	+ Trò chơi: Chỉ nhanh nói đúng tên gọi của cây bưởi, cây mít, hoa cúc, hoa hồng, quả táo, quả chuối, rau bắp cải, củ cà rốt... (bằng tiếng anh). + Đọc thơ: Hoa kết trái, cây dừa, hoa đào hoa mai, sự tích mùa xuân.. + Đọc đồng dao: Lúa ngô là cô đậu lành, nhà tôi có một cây cau, đồng dao về các loại hoa...	

55	Trẻ biết dùng được câu đơn, câu ghép, câu khẳng định, câu phủ định, câu mệnh lệnh về thế giới thực vật quanh bé - tết và mùa xuân.	Bày tỏ tình cảm, nhu cầu và hiểu biết của bản thân rõ ràng, dễ hiểu bằng các câu ghép, câu khẳng định, câu phủ định, câu mệnh lệnh về thế giới thực vật quanh bé - tết và mùa xuân.	+ Thực hành sử dụng các câu ghép, câu khẳng định: Nhà con trồng rất nhiều cây ăn quả như: Cây chuối, cây bưởi, cây xoài, cây ổi... + Thực hành: Điều	
57	Trẻ biết đọc biểu cảm bài thơ: Cây dừa, hoa cúc vàng, hoa kết trái, hoa đào hoa mai, sự tích mùa xuân.; đồng dao: Lúa ngô là cô đậu lành, nhà tôi có một cây cau; đồng dao về các loại hoa...	Đọc thơ: Cây dừa, hoa cúc vàng, hoa kết trái, hoa đào hoa mai, sự tích mùa xuân.; đồng dao: Lúa ngô là cô đậu lành, nhà tôi có một cây cau; đồng dao về các loại hoa...	chỉnh giọng nói phù hợp với hoàn cảnh giao tiếp. + Trò chơi bằng tiếng anh: Hãy làm theo yêu cầu của tôi. + Trò chơi HT. Chọn hoa, chọn quả, chọn rau. - HD ngữ: + Bé giữ trật tự khi ngủ	
61	Trẻ biết điều chỉnh giọng nói phù hợp với ngữ cảnh: - Trẻ có thể phản hồi bằng cử chỉ, hành động hoặc lời nói khi tham gia các trò chơi bằng tiếng Anh phù hợp lứa tuổi. - Trẻ nhắc lại được, nói được các từ chỉ người, đồ vật, sự vật, hiện tượng và hành động trong phạm vi từ vựng được làm quen bằng tiếng anh.	Nói thể hiện điệu bộ, cử chỉ, nét mặt phù hợp với yêu cầu, hoàn cảnh giao tiếp. - Phản hồi bằng cử chỉ, hành động hoặc lời nói khi tham gia các trò chơi bằng tiếng Anh.		
62	- Trẻ biết chọn sách để đọc và xem.	- Xem và đọc các loại sách khác nhau.	- HD chơi: + Góc thư viện: Xem sách: Truyện sự tích bánh chưng, bánh dày; sự tích hoa đào. + Nghe đọc sách: Sự tích mùa xuân	

			+ Xem sách về các loại cây xanh, các loại hoa, quả, rau, các hoạt động trong ngày tết nguyên đán, mùa xuân. + Xem sách Ebook truyện tranh “Tôi yêu Việt Nam” tập 19,20,21,22.	
64	Trẻ biết cách "đọc sách" từ trái sang phải, từ trên xuống dưới, từ đầu sách đến cuối sách: - Trẻ có thể đọc được thành tiếng một số từ thông dụng khi xem tranh chỉ người, đồ vật, sự vật, hiện tượng, hành động, biểu tượng, ký hiệu trong phạm vi từ vựng tiếng Anh được làm quen.	- Làm quen với cách đọc và viết tiếng việt. + Hướng đọc, viết: Từ trái sang phải, từ dòng trên xuống dòng dưới. + Hướng viết của các nét chữ: Đọc ngắt nghỉ sau các dấu + Phân biệt phần mở đầu và kết thúc của sách. - Xem tranh ảnh và đọc theo thành tiếng từ chỉ tên một số con vật và một số hành động đơn giản: (Cây mít, cây bưởi, hoa cúc, hoa hồng, quả táo, quả chuối, rau bắp cải, củ cà rốt, cuốc đất, gieo hạt, tưới nước, nhổ cỏ...) bằng tiếng Anh.	HD chơi: + Xem hình ảnh và đọc theo thành tiếng từ chỉ tên một số loại cây xanh, hoa, quả, rau và một số hành động đơn giản: (Cây mít, cây bưởi, hoa cúc, hoa hồng, quả táo, quả chuối, rau bắp cải, củ cà rốt, cuốc đất, gieo hạt, tưới nước, nhổ cỏ...) bằng tiếng Anh.	
66	Trẻ có thể nhận dạng được chữ cái b,d,đ; m,n trong bảng chữ cái tiếng Việt.	- Nhận dạng các chữ cái b,d,đ; m,n	- HD học: + <i>LQ chữ cái B,D,Đ</i> + <i>LQ chữ cái: M,N</i> - HD chơi: + Tìm chữ cái b,d,đ; m,n; theo hiệu lệnh của cô	
67	Trẻ biết tô đồ theo nét các chữ cái b,d,đ; m,n	- Tập tô các nét chữ cái b,d,đ; m,n - Tô màu một số nét, chữ cái tiếng anh: b,d,đ; m,n	- HD học: + <i>Tập tô chữ cái: B,D,Đ; M,N</i> -HD chơi: + TCVCC: Bé xếp chữ cái B,D,Đ; M,N. + Tập tô màu chữ cái tiếng anh: B,D,Đ; M,N	

4. Lĩnh vực phát triển tình cảm, kỹ năng xã hội

76	- Trẻ biết biểu lộ cảm xúc: Vui, buồn, sợ hãi, tức giận, ngạc nhiên, xấu hổ.	- Bày tỏ tình cảm phù hợp với trạng thái cảm xúc của người khác trong các tình huống giao tiếp khác nhau.	- HD chơi: + Góc phân vai chơi: Bán hàng, nấu ăn, mẹ con, gia đình... + Nhận biết một số trạng thái, cảm xúc của bản thân. + Trò chuyện về: Khi nào con cảm thấy vui, buồn, sợ hãi, tức giận, ngạc nhiên, xấu hổ. + Thực hành: Bày tỏ tình cảm phù hợp với trạng thái, cảm xúc của người khác. + Trò chơi: Tôi vui tôi buồn.	
81	- Trẻ biết thực hiện được một số quy định ở nơi công cộng: Không làm ồn ở nơi công cộng.	- Một số quy định ở nơi công cộng (không làm ồn). - Nhận xét và tỏ thái độ với hành vi “đúng” – “sai”; “Tốt” – “Xấu”.	- HD chơi: + Thực hành: Kể về những quy định ở nơi công cộng + Trò chuyện về hành vi “đúng” – “sai”; “Tốt” – “Xấu” đối với môi trường trong ngày tết. + Trò chuyện về một số quy định ở nơi công cộng. + Trò chơi: Bé chọn đúng, sai.	
84	- Trẻ biết chờ đến lượt; nhận ra việc làm của mình có ảnh hưởng đến người khác.	- Chờ đến lượt	HD chơi: + Trò chuyện về những việc làm không tốt của trẻ có ảnh hưởng đến người khác (Gây ồn, hét to, xô đẩy bạn...) + Rèn kỹ năng: Chờ đến lượt. + Trò chơi: Bé nào ngoan nhất.	
87	- Trẻ thích chăm sóc cây cối quen	- Bảo vệ, chăm sóc cây cối, bảo vệ	- HD học: + Cho trẻ xem video	

	thuộc.	rừng.	và đàm thoại về cách chăm sóc và bảo vệ cây cối, rau, hoa, quả, bảo vệ rừng. + Thực hành: Gieo hạt, tưới nước, nhổ cỏ, lau lá cây, bón phân cho cây...	
89	- Trẻ biết nhắc nhở người khác giữ gìn vệ sinh môi trường (không vứt rác bừa bãi, bẻ cành, hái hoa...) Có hành vi bảo vệ môi trường trong sinh hoạt hằng ngày.	- Giữ gìn vệ sinh môi trường trong bản làng.	- HD chơi: + Xem video và đàm thoại về ý thức bảo vệ môi trường trong ngày tết nguyên đán. + Xem hình ảnh và trò chuyện về tác hại của việc không giữ gìn vệ sinh môi trường bản làng. - HD lao động: + Thực hành: Bé bảo vệ môi trường. + Thực hành: Nhặt rác lá cây bỏ vào nơi quy Định	

5. Lĩnh vực phát triển thẩm mỹ

91	- Trẻ tán thưởng, tự khám phá, bắt chước âm thanh, dáng điệu và sử dụng các từ gợi cảm nói lên cảm xúc của mình khi nghe các âm thanh gợi cảm và ngắm nhìn vẻ đẹp của các loại cây, hoa, quả...	- Thể hiện thái độ, tình cảm khi nghe âm thanh gợi cảm các bài hát, bản nhạc và ngắm nhìn vẻ đẹp của các loại cây, hoa, quả...trong thiên nhiên, cuộc sống.	- HD chơi: + Nghe âm thanh về mùa xuân (tiếng chim hót...) + Cho trẻ xem video về các bài hát, bản nhạc có gắn các hình ảnh: Vườn hoa khoe sắc, vườn cây ăn quả, cây xanh, vườn hoa mùa xuân... + Thực hành: Nói lên cảm nhận của mình về vẻ đẹp của các loại cây, hoa, quả...trong thiên nhiên, cuộc sống.	
	- Trẻ chăm chú, lắng nghe và hưởng ứng cảm	- Nghe và nhận biết các thể loại âm nhạc khác nhau về thực	- HD học: + <i>Nghe hát: Hoa thơm bướm lượn, hạt</i>	

93	xúc (hát theo, nhún nhảy, lắc lư thể hiện động tác minh họa phù hợp) theo bài hát, bản nhạc về thế giới thực vật quanh bé – tết và mùa xuân, thích nghe và đọc thơ, đồng dao, thích nghe kể chuyện về thực vật – tết và mùa xuân. - Nghe bài thơ, bài hát, truyện tranh bằng tiếng anh.	vật – tết và mùa xuân. - Nghe và nhận ra sắc thái (vui, buồn, tình cảm tha thiết) của các bài hát, bản nhạc: Vườn cây của ba, ngày tết quê em, giai điệu mùa xuân, nhạc dân ca: Cây trúc xinh, lý cây xanh, hoa thơm bướm lượn... - Nghe, đọc đồng dao: Lúa ngô là cô đậu lành, nhà tôi có một cây cau Nghe các bài hát đơn giản bằng tiếng Anh về một số nghề: Happy Fruit.	<i>gạo làng ta</i> - HD chơi: + Vườn cây của ba, ngày tết quê em, giai điệu mùa xuân, nhạc dân ca: Cây trúc xinh, lý cây xanh, hoa thơm bướm lượn... + Nghe đọc thơ: Cây dừa, hoa cúc vàng, hoa kết trái, hoa đào hoa mai, sự tích mùa xuân.; đồng dao: Lúa ngô là cô đậu lành, nhà tôi có một cây cau; nghe kể truyện: Quả bầu tiên. + Nghe bài hát tiếng anh: Happy Fruit.	
94	- Trẻ biết hát đúng giai điệu, lời ca hát diễn cảm phù hợp với sắc thái của các bài hát: Lá xanh, Hoa trường em...qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ, cử chỉ. - Trẻ có thể hát theo được bài hát tiếng anh trong chủ đề “Thế giới thực vật quanh bé - tết và mùa xuân”.	- Hát đúng giai điệu, lời ca và thể hiện sắc thái tình cảm của bài hát: Lá xanh, Hoa trường em.. - Hát theo bài hát tiếng anh: Happy Fruit.	- HD học: + <i>Dạy Hát: Em yêu cây xanh</i> - HD chơi: + Hát theo bài hát tiếng anh: Happy Fruit.	
95	- Trẻ có thể vận động nhịp nhàng phù hợp với sắc thái, nhịp điệu của bài hát: Hoa trường em...đêm pháo hoa, mùa xuân...	-Vận động nhịp nhàng theo giai điệu, nhịp điệu và thể hiện sắc thái phù hợp với các bài hát: Hoa trường em, hoa kết trái. - Sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo tiết tấu chậm bài: đêm pháo hoa, gõ đệm theo nhịp 3/4 bài	- HD học: + <i>Vận động nhịp nhàng theo giai điệu của bài hát: Hoa trường em, hoa kết trái.</i> + <i>Gõ đệm theo tiết tấu chậm bài: Em yêu cây xanh, đêm pháo hoa.</i> + <i>Gõ đệm theo nhịp 3/4 bài hát: Mùa xuân.</i>	

		mùa xuân.	- HD chơi: + TCÂN: Ai nhanh nhất.	
96	- Trẻ biết phối hợp và lựa chọn các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu thiên nhiên để tạo ra sản phẩm. - Lựa chọn, phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu thiên nhiên, phế liệu để tạo ra các sản phẩm.	- Lựa chọn, phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu thiên nhiên, phế liệu để tạo ra các sản phẩm.	- HD chơi: + Thực hành: In dấu, dùng hạt, rơm khô, lá cây để tạo thành các loại cây, hoa, quả gần gũi.	
97	- Trẻ biết phối hợp các kỹ năng vẽ để tạo thành bức tranh có màu sắc hài hòa, bố cục cân đối về thực vật – tết và mùa xuân.	- Phối hợp các kỹ năng vẽ để tạo ra sản phẩm có màu sắc, kích thước, hình dáng, đường nét, bố cục về thực vật – tết và mùa xuân: Vẽ vườn hoa, vẽ vườn cây ăn quả, vẽ các loại bánh, quả trong ngày tết.	- HD chơi: + Vẽ vườn hoa + Vẽ vườn cây ăn quả. + Vẽ các loại bánh, quả trong ngày tết.	
98	- Trẻ phối hợp các kỹ năng cắt, xé dán để tạo thành bức tranh có màu sắc hài hòa, bố cục cân đối về thực vật – tết và mùa xuân.	- Phối hợp các kỹ năng cắt, xé dán để tạo ra sản phẩm có màu sắc, kích thước, hình dáng, đường nét, bố cục về thực vật – tết và mùa xuân (Xé dán cây xanh, xé dán hoa mùa xuân...).	- HD học: + <i>Xé dán cây xanh</i> - HD chơi: + Xé dán hoa mùa xuân + Cắt dán và làm sách, album về chủ đề “thế giới thực vật quanh bé – tết và mùa xuân”.	
99	- Trẻ biết phối hợp các kỹ năng nặn để tạo thành sản phẩm có bố cục cân đối về thực vật – tết và mùa xuân.	- Phối hợp các kỹ năng nặn để tạo ra sản phẩm có màu sắc, kích thước, hình dáng, đường nét, bố cục về thực vật – tết và mùa xuân: Nặn mâm ngũ quả.	- HD chơi: - Góc tạo hình: Vẽ, dán, Xếp hình, cắt lá khô, xếp que tính, nặn.. hoa, quả...	

100	- Trẻ biết phối hợp các kỹ năng xếp hình để tạo thành các sản phẩm có kiểu dáng, màu sắc hài hòa, bố cục cân đối.	- Phối hợp các kỹ năng xếp hình để tạo ra sản phẩm có màu sắc, kích thước, hình dáng, đường nét, bố cục về thực vật – tết và mùa xuân: Xếp hình cây xanh, hoa, quả, bánh trong ngày tết...	- HD chơi: + Thực hành: Xếp hình cây xanh, hoa, quả, bánh trong ngày tết... + Trò chơi: Bé xếp hình yêu thích.	
104	Trẻ biết nói lên ý tưởng và tạo ra các sản phẩm tạo hình theo ý thích.	- Kiểm tra, lựa chọn các dụng cụ, nguyên vật liệu phù hợp để tạo ra sản phẩm theo ý thích - Nói lên ý tưởng tạo hình của mình	HD chơi: + Thực hành: Lựa chọn các dụng cụ, nguyên vật liệu phù hợp để tạo ra sản phẩm theo ý thích + Thực hành: Cho trẻ nói về ý tưởng sản phẩm tạo hình của mình.	

Tổ trưởng chuyên môn

Thanh Nura, ngày 08 tháng 01 năm 2026

Người lập

Chu Thị Thu Phương

Nguyễn Thị Duyên

Cà Thị Mai

